TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HSST
Ngày: 15-6-2018

NHÂN DA H
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sinh**
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà **Huỳnh Ngọc A h**
Bà **Đinh Thị Phúc**
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Thế A h** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:*** Bà **Bùi Thị Tuyết Sương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2018/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng ThA h A,** (tên gọi khác là Mụt) sinh năm: 1989; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 2- xã Hòa Phú- huyện C- Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông: Đặng ThA h T, sinh năm 1971 và con bà: Lộc H, sinh năm 1971; Bị cáo có 02 A h em ruột lớn là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/02/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát- tỉnh Bình Dương xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Cướp tài sản" Theo bản án hình sự sơ thẩm số 25/2011/HSST; Ngày 14/04/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một- tỉnh Bình Dương xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt chung Theo bản án số 86 ngày 14/04/2011 của Tòa án nhân dân Thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là 08 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp tài sản". Bị cáo chấp hành án xong ngày 17/03/2016. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 09/9/2017 hiện đA g bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công A Thành phố Thủ Dầu Một- tỉnh Bình Dương. **(Có mặt tại Tòa).**

-*Bị hại:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1976; Nơi cư trú: 06 Trần QuA g Khải- Tổ dân phố 24- thị trấn L- huyện Đ- tỉnh L. **(Vắng mặt tại Tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)**

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA* : Ông Nguyễn Duy Ngân, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp Thạnh A , xã T, huyện C, Thành phố H. **(Vắng mặt tại Tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)**

-*Người làm chứng:* Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1962; Nơi cư trú: thôn 3 xã Đ- huyện Đ- tỉnh L. **(Vắng mặt tại Tòa)**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 22/7/2017, Đặng ThA h A được bà Ngô Thị Sương, sinh năm 1978, trú tại: 208, Quốc lộ 13, khu phố 1, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức giới thiệu đến khách sạn Hoàng A h do bà Hoàng Thị H, trú tại: 06 Trần QuA g Khải, tổ 10 Lô 90 Thi trấn Liên Nghĩa- huyện Đức Trọng làm chủ để làm việc. Bà H nhận A vào làm quản lý kiêm lễ tân. Nhiệm vụ của A là nhận khách ghi vào sổ, thu chi tiền của khách khi khách thA h toán phòng thuê. Đến khoảng 19 giờ ngày 29/7/2017 lợi dụng gia đình bà H đi chơi, bị cáo Đặng ThA h A nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà H. Bị cáo A thu tiền của khách đến nghỉ được khoảng 5.992.000đồng và A bỏ tiền vào túi. Sau đó, A dọn dẹp đồ của mình rồi lấy chiếc xe máy Yahama Novo, biển kiểm soát 49E1-33682. Khi A đi ra thì gặp A h Nguyễn Mạnh Hùng, trú tại: Thôn 3 xã Đạ Ròn- huyện Đơn Dương- tỉnh Lâm Đồng là bảo vệ của khách sạn. Bị cáo A nói với A h Hùng đi chợ có việc. Sau khi chiếm đoạt tiền và tài sản của bà H, bị cáo A chạy chiếc xe trên về Củ Chi- Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 31/7/2017, bị cáo A mA g chiếc xe máy Yahama Novo, biển kiểm soát 49E1-33682 đến cầm cho ông Nguyễn Duy Ngân, SN 1987, trú tại : Ấp Thạnh A , xã Trung A , huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 10.000.000đồng. Số tiền chiếm đoạt của bà H và số tiền cầm xe bị cáo A tiêu xài hết. Ngày 16/9/2017, Đặng ThA h A phạm tội trộm cắp tài sản tại tỉnh Bình Dương và bị cơ quA Cảnh sát điều tra Công A Thành phố Thủ Dầu Một- tỉnh Bình Dương khởi tố, bắt giam. Làm việc với cơ quan Công A huyện Đ, bị cáo Đặng Th A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

*Về tang vật của vụ án: 01 chiếc xe máy Yahama Novo, biển kiểm soát 49E1-33682 giấy đăng ký xe tên Nguyễn Hải Nam. Tại thông báo định giá tài sản số 70 ngày 27/9/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định chiếc xe trên có trị giá là: 27.120.000đồng(Hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

*Về trách nhiệm dân sự: Bà H nhận lại tài sản là chiếc xe máy Yahama Novo, biển kiểm soát 49E1-33682 không có yêu cầu gì thêm. Riêng số tiền 5.992.000đồng bà H yêu cầu bị cáo Đặng Thanh A bồi thường. Ông Nguyễn Duy Ng yêu cầu bị cáo Đặng Thanh A bồi thường số tiền 10.000.000đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 05/2/2018 truy tố bị cáo Đặng Thanh A về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo Đặng Thanh A có tiền án về tội trộm cắp tài sản và cướp tài sản nên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm "cho bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 140 của Bộ luật hình sự 1999, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999 đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thanh A từ 24 đến 28 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật và Buộc bị cáo A có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Hoàng Thị H số tiền 5.992.000đồng; Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Duy Ng số tiền 10.000.000đồng..

Ý kiến của bị hại bà Hoàng Thị H. Trong đơn xin xét xử vắng mặt bà H yêu cầu bị cáo A có nghĩa vụ bồi thường cho bà số tiền 5.992.000đồng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Duy Ng: Trong đơn xin xét xử vắng mặt ông Ng yêu cầu bị cáo A có nghĩa vụ bồi thường cho ông số tiền 10.000.000đồng.

Ý kiến của bị cáo A , bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, đồng ý bồi thường cho bị hại bà Hoàng Thị H số tiền 5.992.000đồng, và bồi thường cho ông Nguyễn Duy Ng số tiền 10.000.000đồng. Và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sửa đổi bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, bản tường trình của bị hại Hoàng Thị H, Kết luận của Hội đồng định giá và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ ngày 29/7/2017 lợi dụng gia đình bà H đi chơi, bị cáo Đặng Thanh A nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà H. Bị cáo A đã chiếm đoạt của bà H số tiền thu khách nghỉ là 5.992.000đồng và một chiếc xe máy Yahama Novo, biển kiểm soát 499E1-33682. Đến ngày 31/7/2017, A mA g chiếc xe máy Yahama Novo, biển kiểm soát 49E1-33682 đến cầm cho ông Nguyễn Duy Ngv ới giá 10.000.000đồng. Số tiền chiếm đoạt của bà H và số tiền cầm xe, A tiêu xài hết. Tại thông báo định giá tài sản số 70 ngày 27/9/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Trọng xác định chiếc xe trên có trị giá là: 27.120.000đồng(Hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản mà A chiếm đoạt của bà H là 33.112.000đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Thanh A phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo A xảy ra trước ngày 01/01/2018, theo Hướng dẫn tại Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 thấp hơn nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật năm 1999 để xét xử đối với bị cáo A

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Thanh A là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến A ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân tại đia phương. Động cơ mục đích phạm tội là để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo nhận thức về tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 14/4/2014 bị cáo A bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một-tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm 06 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" và "Cướp tài sản" theo bản án án số 86/2014/HSST. Bị cáo chấp hành án xong ngày 17/03/2016 chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Khi lượng hình cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo A vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: TA g vật của vụ án là 01 chiếc xe máy Yahama Novo, biển kiểm soát 49E1-33682 giấy đăng ký xe tên Nguyễn Hải Nam. Công An huyện Đức Trọng ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị H. Bà H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay bà Hoàng Thị H vắng mặt không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị hại bà Hoàng Thị H vắng mặt và có đơn yêu cầu bị cáo Đặng Thanh A bồi thường số tiền 5.992.000đồng. Đây là số tiền thực tế mà bị cáo A đã chiếm đoạt của bà H nên áp dụng điều khoản 2Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự 2015 Buộc bị cáo A phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà H số tiền 5.992.000đồng.

Đối với số tiền 10.000.000đồng tiền bị cáo cầm xe cho ông Nguyễn Duy Ng. Ông Ng không biết tài sản mà bị cáo A mA g cầm là tài sản bị cáo chiếm đoạt trái pháp luật của người khác nên không xem xét xử lý hình sự là phù hợp. Khi cơ quan Công An cho biết chiếc xe là tang vật của vụ án thì Nguyễn Duy Ng đã giao nộp nên áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo A có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Duy Ng số tiền 10.000.000đồng là phù hợp.

[6] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo A ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo A có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội**.**

Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo do hoàn cảnh khó khăn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự 1999; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Áp dụng nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố bị cáo Đặng ThA h A phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh A 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 09/9/2017.

Về trách nhiệm dân sự: khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự 1999; Điều 357, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự 2015 tuyên xử:

Buộc bị cáo Đặng Thanh A có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hoàng Thị H số tiền 5.992.000đồng.

Buộc bị cáo Đặng Thanh A có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Duy Ng số tiền 10.000.000đồng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả thêm số tiền lãi, tương ứng với thời giA và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo A phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo .

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại bà Hoàng Thị H, người có quyền lội nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Duy Ng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công A huyện Đức Trọng;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh